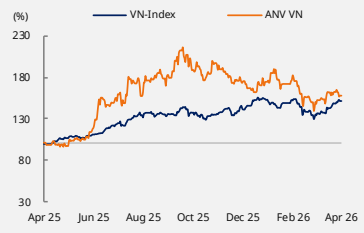


(Cập nhật)	<b>Năm giữ</b>
Giá mục tiêu (VND)	<b>25,900</b>
Share Price (04/05/2026, VND)	23,950
Lợi nhuận kỳ vọng	+8.1%

LNST cổ đông Cty mẹ (26F, tỷ VND)	837
Kỳ vọng thị trường (26F, tỷ VND)	1,093
Tăng trưởng EPS (26F, %)	-16.3
P/E (26F, x)	9.0
P/E thị trường (x)	17.0
VNIndex	1,853
Vốn hóa (tỷ đồng)	6,470
SLCP đang lưu hành (triệu)	266
% tự do chuyển nhượng (%)	33.7
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (%)	4.0
Beta (12T)	1.0
Thấp nhất 52 tuần (VND)	14,050
Cao nhất 52 tuần (VND)	34,500

(%)	<b>1T</b>	<b>6T</b>	<b>12T</b>
Tuyệt đối	3.6	-16.1	57.3
Tương đối	-7.2	-26.3	6.5



CTCP Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)

**BÙI NGỌC CHÂU**

chau.bn@miraeasset.com.vn

HOSE: ANV • Hàng tiêu dùng

## CTCP Nam Việt

### Doanh thu tăng, biên lãi gộp thu hẹp

#### Định giá và khuyến nghị

Chúng tôi đã sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do cho công ty (FCFF) để xác định giá trị hợp lý của cổ phiếu ANV, với tỷ suất lợi nhuận yêu cầu là 13% và giả định tăng trưởng dài hạn 0% sau năm 2036. Chúng tôi xác định giá hợp lý của cổ phiếu ANV là 25,900 đồng với khuyến nghị Năm giữ.

#### Bối cảnh vĩ mô và ngành

Xuất khẩu cá tra và cá rô phi Việt Nam tiếp tục tăng trưởng trong Q1 2026, giá trị xuất khẩu đạt 513 triệu USD (+1% CK) và 38 triệu USD (+174% CK). Trung Quốc và Hồng Kông (khoảng 28% tổng kim ngạch xuất khẩu) là thị trường cá tra dẫn đầu, trong khi Brazil và Mỹ (khoảng 70%) là khách hàng cá rô phi lớn của Việt Nam. Nhu cầu ở các thị trường cá thịt trắng quan trọng như Trung Quốc và Mỹ vẫn ở mức cao, điều này đã thúc đẩy giá tăng cao. Xu hướng giá tăng cũng được hỗ trợ bởi tình trạng thiếu hụt nguồn cung do cắt giảm hạn ngạch và tỷ lệ đánh bắt kém khả quan. Ngoài ra, giá nhiên liệu cao do chiến tranh Mỹ - Iran kéo dài khiến chi phí đánh bắt, trồng trọt và vận chuyển cao hơn, dẫn đến giá cao hơn.

Vào năm 2026, xác suất El Nino được dự báo sẽ phát triển vào giữa năm 2026, với khả năng cao ảnh hưởng đến nhiệt độ toàn cầu và lượng mưa. Nhiệt độ cao hơn có thể ảnh hưởng tiêu cực đến sản lượng nuôi trồng thủy sản trong nước. Đến giữa T4, giá cá tra nguyên liệu và cá tra giống đã tăng lần lượt khoảng 11% và 25% so với cùng kỳ.

#### Cập nhật HĐKD

Trong Q1 2026, hoạt động kinh doanh của ANV tiếp tục xu hướng tăng trưởng, với doanh thu tăng 65.9% CK lên 1,844.9 tỷ đồng. Tuy nhiên, biên lợi nhuận gộp thu hẹp xuống còn 17.7% (Q1 2025: 20.1%) và lợi nhuận gộp đạt 326.3 tỷ đồng (+45.9% CK). Thu nhập hoạt động tài chính đạt 19.5 tỷ đồng (Q1 2025: 4.6 tỷ đồng), nhờ lãi tiền gửi ngân hàng tăng. Chi phí bán hàng tăng 34.1% so với cùng kỳ lên 67.7 tỷ đồng, do chi phí vận chuyển tăng cao. Kết quả, lợi nhuận hoạt động và LNST của ANV lần lượt đạt 237.2 tỷ đồng (+64.4% CK) và 195.3 tỷ đồng (+47.9% CK).

Hiện tại, ANV được hưởng mức thuế CBPG vào thị trường Mỹ ở mức 0 USD/kg, thấp hơn so với mức thuế chung cho toàn Việt Nam là 2.39 USD/kg.

#### Dự phóng năm 2026

Khi nhu cầu về cá thịt trắng tiếp tục tăng, trong khi nguồn cung các sản phẩm thay thế - như cá minh thái, cá tuyết và cá tuyết chấm đen - bị hạn chế bởi hạn ngạch và tỷ lệ đánh bắt kém khả quan, chúng tôi kỳ vọng xuất khẩu cá tra và cá rô phi của ANV sẽ mạnh mẽ trong 2026. Tuy nhiên, thời tiết thay đổi và giá nhiên liệu cao có thể khiến chi phí đầu vào của cá thịt trắng ở mức cao, điều này gây áp lực lên tỷ suất lợi nhuận.

Năm 2026, chúng tôi dự phóng doanh thu của ANV ở mức 7,582 tỷ đồng (+8.4% CK). Tỷ suất lợi nhuận gộp dự kiến ở mức 20.5% (từ 23.2% năm 2025) với lợi nhuận gộp đạt 1,552.5 tỷ đồng (-4.3% CK). Chúng tôi cũng dự báo chi phí quản lý và bán hàng cao hơn, do giá dầu thô cao kéo dài. Do đó, lợi nhuận hoạt động và LNST của ANV kỳ vọng lần lượt ở mức 984.1 tỷ đồng (-14.4% CK) và 836.5 tỷ đồng (-16.3% CK).

Năm	2024	2025	2026	2027	2028
Doanh thu (tỷ VND)	4,939	6,992	7,582	6,119	6,494
LNHD (Tỷ VND)	119	1,150	984	374	571
Biên LNHD (%)	2.4	16.4	13.0	6.1	8.8
LNST CĐ Cty mẹ (tỷ VND)	48	999	837	318	485
EPS (VND)	179	3,454	2,890	1,098	1,676
ROE (%)	1.7	31.6	22.1	7.9	11.7
P/E (x)	110.6	6.9	9.0	23.6	15.5
P/B (x)	1.9	1.9	1.7	1.7	1.6

Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

**Bảng 1. KQKD và dự phóng (tỷ VND)**

	Q1 2026	Q1 2025	% CK	Dự phóng 2026F	Kỳ vọng thị trường	Kế hoạch
<b>Doanh thu</b>	1,844.9	1,111.5	+65.9	7,582	7,840	7,700
<b>LNTT</b>	237.2	144.3	+64.4	984	1,324	1,260

Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

**Bảng 2. KQKD thực hiện và kế hoạch (tỷ VND)**

FY	Doanh thu			LNTT		
	Kế hoạch	Thực hiện	% Chênh lệch	Kế hoạch	Thực hiện	% Chênh lệch
<b>2021</b>	3,900.0	3,504.4	-10.1	250.0	151.4	-39.4
<b>2022</b>	5,200.0	4,934.5	-5.1	1,000.0	773.7	-22.6
<b>2023</b>	5,200.0	4,461.8	-14.2	300.0	64.5	-78.5
<b>2024</b>	5,000.0	4,939.1	-1.2	360.0	78.5	-78.2
<b>2025</b>	7,000.0	6,992.5	-0.1	500.0	1,152.3	230.5

Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

**Bảng 3. Định giá**

Nợ vay trên tổng nợ vay và VCSH cuối 2026:	(x)	0.3
VCSH trên tổng nợ vay và VCSH cuối 2026:	(x)	0.7
Lãi suất nợ dài hạn:	(%)	8.0
Tỷ suất lợi nhuận yêu cầu:	(%)	13.0
Tỷ lệ tăng trưởng dài hạn:	(%)	0.0
Thuế TNDN:	(%)	15.0
<b>Chi phí vốn bình quân gia quyền (WACC):</b>	<b>(%)</b>	<b>11.2</b>
Giá trị cuối cùng:	(tỷ VND)	4,101.1
Tổng giá trị dòng FCFF chiết khấu:	(tỷ VND)	4,453.9
Tổng nợ vay dự phóng cuối 2026:	(tỷ VND)	1,653.2
Lợi ích cổ đông không kiểm soát cuối 2026:	(tỷ VND)	0.0
Giá trị nội tại của doanh nghiệp:	(tỷ VND)	6,901.8
<b>Giá trị nội tại mỗi cổ phần:</b>	<b>(VND)</b>	<b>25,922</b>

Nguồn: Mirae Asset Vietnam Research

**Bảng 4. Các giả định chính**

Chi phí	Hoạt động kinh doanh			
<b>Khoản mục</b>	<b>2026</b>	<b>Thay đổi</b>		
Chi phí quản lý	90 Tỷ VND	Lạm phát theo tổng	Tiền và tương đương tiền tối thiểu	200
			Thuế suất thuế TNDN	15.0%
			Chi phí bán hàng/doanh thu	5.5%
<b>Khấu hao</b>			<b>Lãi suất và vay nợ</b>	
<b>Phương pháp khấu hao</b>		<b>Đường thẳng</b>	Lãi tiền gửi	6.0%
Tài sản hiện có		10 năm	Lãi vay ngắn hạn	6.0%
CAPEX		15 năm	Lãi vay dài hạn	8.0%
			Nợ ngắn hạn tối thiểu	1,600
<b>Vốn CSH</b>			<b>Định giá</b>	
Tỷ lệ trích quỹ phúc lợi và thưởng BDH/LNST	8.0%		Tỷ suất lợi nhuận yêu cầu	13.0%
			Tăng trưởng dài hạn	0.0%

Nguồn: Mirae Asset Vietnam Research

## Luận điểm đầu tư, định giá và rủi ro

### Luận điểm đầu tư

Công ty Cổ phần Nam Việt (ANV) là doanh nghiệp xuất khẩu cá tra và cá rô phi hàng đầu Việt Nam với mô hình kinh doanh tích hợp theo chiều dọc ngành. Doanh thu cốt lõi của công ty được thúc đẩy bởi một số sản phẩm chủ chốt, bao gồm phi lê đông lạnh và cá viên giá trị gia tăng. ANV duy trì lợi thế cạnh tranh thông qua tích hợp thương hiệu nguồn rộng rãi, với 152 ha bãi chăn nuôi (công suất 14 tỷ con giống) và một nhà máy thức ăn chăn nuôi chuyên dụng sản xuất 1,000 tấn mỗi ngày - đáp ứng 100% nhu cầu canh tác nội bộ. Với 600 ha diện tích nuôi và bốn nhà máy chế biến, ANV phục vụ hiệu quả các thị trường trọng điểm ở EU, Trung Quốc và Nam Mỹ. Bất chấp tính chu kỳ vốn có của ngành cá tra, công ty vẫn duy trì cổ tức tiền mặt đều đặn.

### Định giá

Chúng tôi đã sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do cho công ty (FCFF) để xác định giá trị hợp lý của cổ phiếu ANV, với tỷ suất lợi nhuận yêu cầu là 13% và giả định tăng trưởng dài hạn 0% sau năm 2036. Chúng tôi xác định giá hợp lý của cổ phiếu ANV là 25,900 đồng với khuyến nghị Năm giữ.

### Rủi ro chính

Những rủi ro chính đối với khuyến nghị và định giá của chúng tôi, bao gồm:

- Hạn ngạch cung và đánh bắt các sản phẩm thay thế như cá tuyết, cá tuyết chấm đen, cá minh thái, ảnh hưởng đến nhu cầu sản phẩm cá tra và cá rô phi
- Sản lượng nuôi cá tra và cá rô phi trong nước
- Lãi suất
- Chính sách thương mại của các thị trường trọng điểm

## CTCP Nam Việt (HOSE: ANV)

## Báo cáo HDKD (tóm tắt)

(Tỷ VND)	2025	2026	2027	2028
<b>Doanh thu</b>	<b>6,992.5</b>	<b>7,582.1</b>	<b>6,119.1</b>	<b>6,494.0</b>
Giá vốn hàng bán	-5,328.6	-6,029.6	-5,225.2	-5,382.5
<b>Lãi gộp</b>	<b>1,622.9</b>	<b>1,552.5</b>	<b>893.9</b>	<b>1,111.5</b>
Thu nhập tài chính	50.4	38.9	36.0	12.0
Chi phí tài chính	-73.6	-100.3	-126.7	-100.3
Thu nhập từ công ty liên kết	0.8	0.0	0.0	0.0
Chi phí quản lý và bán hàng	-450.5	-507.0	-429.3	-452.7
<b>Lợi nhuận hoạt động</b>	<b>1,149.9</b>	<b>984.1</b>	<b>374.0</b>	<b>570.6</b>
Lợi nhuận khác	2.4	0.0	0.0	0.0
Lợi nhuận trước thuế	1,152.3	984.1	374.0	570.6
Thuế TNDN	-152.8	-147.6	-56.1	-85.6
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>999.5</b>	<b>836.5</b>	<b>317.9</b>	<b>485.0</b>

## Bảng cân đối kế toán (tóm tắt)

(Tỷ VND)	2025	2026	2027	2028
Tiền và tương đương tiền	648.2	600.7	200.0	758.6
Các khoản phải thu	1,258.1	1,246.4	1,508.8	1,064.6
Hàng tồn kho	1,421.5	1,982.3	2,576.8	2,205.9
Tài sản lưu động khác	148.7	207.7	167.6	177.4
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>3,476.5</b>	<b>4,037.1</b>	<b>4,453.3</b>	<b>4,206.6</b>
Tài sản cố định	1,548.7	1,521.6	1,484.5	1,485.8
Tài sản đầu tư	68.6	68.6	68.6	68.6
Tài sản dài hạn khác	730.9	730.9	730.9	730.9
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>2,348.2</b>	<b>2,321.2</b>	<b>2,284.1</b>	<b>2,285.3</b>
<b>Tổng tài sản</b>	<b>5,824.7</b>	<b>6,358.3</b>	<b>6,737.4</b>	<b>6,491.9</b>
Các khoản phải trả	630.3	660.8	572.6	588.3
Nợ ngắn hạn	1,600.3	1,600.0	2,041.0	1,600.0
Nợ dài hạn	53.2	53.2	53.2	53.2
Nợ khác	14.1	14.1	14.1	14.1
<b>Nợ phải trả</b>	<b>2,297.8</b>	<b>2,328.1</b>	<b>2,680.9</b>	<b>2,255.6</b>
VCSH và các quỹ	2,660.6	2,660.6	2,660.6	2,660.6
LNST chưa phân phối	866.3	1,369.6	1,395.8	1,575.8
<b>Tổng VCSH</b>	<b>3,526.9</b>	<b>4,030.2</b>	<b>4,056.4</b>	<b>4,236.4</b>
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>5,824.7</b>	<b>6,358.3</b>	<b>6,737.4</b>	<b>6,491.9</b>

## Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tóm tắt)

(Tỷ VND)	2025	2026	2027	2028
Lợi nhuận sau thuế	999.5	836.5	317.9	485.0
Khấu hao	135.1	177.1	187.1	198.7
Thay đổi vốn lưu động	-227.1	-577.6	-905.0	820.9
Lãi từ hoạt động đầu tư	-13.3	0.0	0.0	0.0
Khác	103.9	-66.9	-25.4	-38.8
<b>Dòng tiền hoạt động kinh doanh</b>	<b>998.0</b>	<b>369.1</b>	<b>-425.4</b>	<b>1,465.9</b>
Tiền mua TSCĐ và đầu tư vốn	-282.3	-150.0	-150.0	-200.0
Khác	32.6	0.0	0.0	0.0
<b>Dòng tiền hoạt động đầu tư</b>	<b>-249.7</b>	<b>-150.0</b>	<b>-150.0</b>	<b>-200.0</b>
Dòng tiền vay ròng	-109.2	-0.3	441.0	-441.0
Phát hành/(mua lại) cổ phần	0.0	0.0	0.0	0.0
Cổ tức tiền	-266.1	-266.3	-266.3	-266.3
<b>Dòng tiền hoạt động tài chính</b>	<b>-375.3</b>	<b>-266.5</b>	<b>174.8</b>	<b>-707.3</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần</b>	<b>373.0</b>	<b>-47.5</b>	<b>-400.7</b>	<b>558.6</b>
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	275.1	648.2	600.7	200.0
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	648.2	600.7	200.0	758.6

## Các chỉ số chính

	2025	2026	2027	2028
P/E (x)	6.9	9.0	23.6	15.5
P/B (x)	1.9	1.7	1.7	1.6
EPS (VND)	3,454	2,890	1,098	1,676
BPS (VND)	13,246	15,137	15,235	15,911
DPS (VND)	1,000	1,000	1,000	1,000
Tăng trưởng doanh thu (%)	41.6	8.4	-19.3	6.1
Tăng trưởng LN hoạt động (%)	864.0	-14.4	-62.0	52.6
Tăng trưởng EPS (%)	1,829.6	-16.3	-62.0	52.6
Tỉ suất cổ tức (%)	4.1	4.1	4.1	4.1
Vòng quay phải thu (x)	7.7	6.1	4.1	6.1
Vòng quay hàng tồn kho (x)	3.5	3.0	2.0	2.4
Vòng quay phải trả (x)	11.3	9.1	9.1	9.2
ROA (%)	18.7	13.7	4.9	7.3
ROE (%)	31.6	22.1	7.9	11.7
Phải trả trên VCSH (%)	17.9	16.4	14.1	13.9
Nợ trên VCSH (%)	46.9	41.0	51.6	39.0
Tỉ lệ đảm bảo lãi vay (x)	16.6	10.8	4.0	6.7

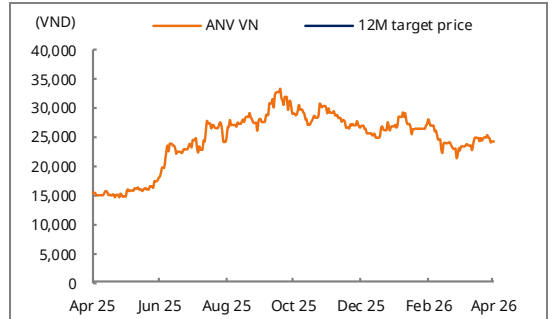
Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Mirae Asset Securities Research estimates

# Phụ lục

## Khuyến cáo quan trọng

### Lịch sử khuyến nghị và giá mục tiêu 2 năm gần nhất

Công ty (mã cổ phiếu)	Ngày	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
CTCP Nam Việt	04/05/2026	Nắm giữ	25,900



### Hệ thống khuyến nghị cổ phiếu

Mua	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 20% trở lên
Tăng Tỷ Trọng	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 10% trở lên
Nắm Giữ	: Lợi nhuận kỳ vọng trong khoảng +/-10%
Bán	: Lợi nhuận kỳ vọng từ -10% trở xuống

### Thang đánh giá ngành

Tích Cực	: Các yếu tố cơ bản thuận lợi hoặc đang cải thiện
Trung Tính	: Các yếu tố cơ bản ổn định và dự kiến không có thay đổi trọng yếu
Tiêu Cực	: Các yếu tố cơ bản không thuận lợi hoặc theo xu hướng xấu

- \* Hệ thống khuyến nghị của chúng tôi dựa trên lợi nhuận kỳ vọng về tăng trưởng giá cổ phiếu trong vòng 12 tháng tiếp theo.
- \* Giá mục tiêu được xác định bởi chuyên viên phân tích áp dụng các phương pháp định giá được đề cập trong báo cáo, một phần dựa trên dự phóng của người phân tích về lợi nhuận trong tương lai.
- \* Việc đạt giá mục tiêu có thể chịu tác động từ các rủi ro liên quan đến cổ phiếu, doanh nghiệp, cũng như điều kiện thị trường, vĩ mô nói chung.

### Khuyến cáo

Kể từ ngày phát hành, Chứng Khoán Mirae Asset và các chi nhánh không có bất kỳ lợi ích đặc biệt liên quan đến doanh nghiệp chủ thể và không sở hữu trên 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của doanh nghiệp chủ thể.

### Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm thực hiện báo cáo này xác nhận rằng (i) những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân các tổ chức phát hành và chứng khoán trong báo cáo và (ii) không có phần thù lao nào của chuyên viên phân tích đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Tương tự như các nhân viên trong công ty, Chuyên viên phân tích nhận được thù lao dựa trên doanh thu và lợi nhuận tổng thể của Chứng Khoán Mirae Asset, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, Ngân hàng đầu tư hoặc Tư vấn doanh nghiệp. Tại thời điểm phát hành báo cáo, Chuyên viên phân tích không biết về bất kỳ xung đột lợi ích thực tế, trọng yếu nào của Chuyên viên phân tích hoặc Chứng Khoán Mirae Asset.

### Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là MAS), là công ty chứng khoán được đăng ký tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này đã được tổng hợp từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong tài liệu này hoặc của bất kỳ bản dịch nào sang tiếng Anh từ tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của một báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.

Đối tượng tiếp nhận được nhắm đến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, những người có kiến thức đáng kể về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán, và không có việc cá nhân nào tiếp nhận hoặc sử dụng báo cáo này sẽ vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định hoặc đối tượng của MAS và các chi nhánh đối với các yêu cầu về đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây.

Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện các giao dịch bất kỳ chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo không cấu thành lời khuyên đầu tư cho bất kỳ người nào và người đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS chỉ vì nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của các khách hàng cá nhân. Báo cáo không được đưa vào để thay thế cho việc thực hiện phán quyết độc lập. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này là kể từ ngày của tài liệu này và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ chúng có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là biểu thị cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích đã chuẩn bị chúng. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh của MAS và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ có thể có các vị trí dài hoặc ngắn trong bất kỳ chứng khoán chủ đề nào vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường mở hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên giao đại lý hoặc bên đại lý. MAS và các chi nhánh của nó có thể đã có, hoặc có thể mong đợi tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của tài liệu này có thể được sao chép hoặc tái tạo theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

## Mirae Asset Securities International Network

---

### Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul)

One-Asia Equity Sales Team  
Mirae Asset Center 1 Building  
26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539  
Korea

Tel: 82-2-3774-2124

---

### Mirae Asset Securities (USA) Inc.

810 Seventh Avenue, 37th Floor  
New York, NY 10019  
USA

Tel: 1-212-407-1000

---

### PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia

Equity Tower Building Lt. 50  
Sudirman Central Business District  
Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-53  
Jakarta Selatan 12190  
Indonesia  
Tel: 62-21-515-3281

---

### Mirae Asset Securities Mongolia UTsk LLC

#406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17  
1 Khoroo, Sukhbaatar District  
Ulaanbaatar 14240  
Mongolia

Tel: 976-7011-0806

---

### Shanghai Representative Office

38T31, 38F, Shanghai World Financial Center  
100 Century Avenue, Pudong New Area  
Shanghai 200120  
China

Tel: 86-21-5013-6392

---

### Mirae Asset Securities (HK) Ltd.

Units 8501, 8507-8508, 85/F  
International Commerce Centre  
1 Austin Road West  
Kowloon  
Hong Kong  
Tel: 852-2845-6332

---

### Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc.

555 S. Flower Street, Suite 4410,  
Los Angeles, California 90071  
USA

Tel: 1-213-262-3807

---

### Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd.

6 Battery Road, #11-01  
Singapore 049909  
Republic of Singapore

Tel: 65-6671-9845

---

### Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd

2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers  
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District  
Beijing 100022  
China

Tel: 86-10-6567-9699

---

### Ho Chi Minh Representative Office

7F, Saigon Royal Building  
91 Pasteur St.  
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City  
Vietnam

Tel: 84-8-3910-7715

---

### Mirae Asset Securities (UK) Ltd.

41st Floor, Tower 42  
25 Old Broad Street,  
London EC2N 1HQ  
United Kingdom

Tel: 44-20-7982-8000

---

### Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM

Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building  
Vila Olimpia  
Sao Paulo - SP  
04551-060  
Brazil  
Tel: 55-11-2789-2100

---

### Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC

7F, Le Meridien Building  
3C Ton Duc Thang St.  
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City  
Vietnam

Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)

---

### Beijing Representative Office

2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers  
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District  
Beijing 100022  
China

Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)

---

### Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited

Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST Road,  
Kalina, Santacruz (East), Mumbai - 400098  
India

Tel: 91-22-62661336

---